

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH BK**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 23/2023/HS-PT

Ngày 25/7/2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH BK

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đặng Đình Hưng.

Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Khánh Phương và ông Nguyễn Thế Doanh.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hào – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh BK.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh BK tham gia phiên tòa: Ông Nông Quốc Việt - Kiểm sát viên.

Ngày 25/7/2023 tại Hội trường xét xử, Tòa án nhân dân tỉnh BK tiến hành xét xử công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 19/2023/TLPT-HS ngày 26 tháng 5 năm 2023 đối với bị cáo Triệu Văn V do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 12/2023/HS-ST ngày 17/4/2023 của Tòa án nhân dân huyện BT, tỉnh BK.

Bị cáo kháng cáo: **Triệu Văn V** (Tên gọi khác: Không), sinh ngày 18 tháng 7 năm 1976 tại BK; Nơi ĐKKHKT và chỗ ở hiện nay: Tổ 12, phường Nguyễn Thị MK, thành phố BK, tỉnh BK; Nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa (học vấn): 6/12; dân tộc: Tày; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Không; con ông: Triệu Văn Ngh (Đã chết) và bà: Nông Thị Th; có vợ là Đàm Thị Thảo; có 02 con; tiền án: Không; tiền sự: Không; nhân thân: Không. Bị cáo tại ngoại có mặt tại phiên tòa.

** Nguyên đơn dân sự và những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không liên quan đến kháng cáo, Tòa án không triệu tập.*

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 18/4/2022, Trạm Kiểm lâm QT, Hạt kiểm lâm BT phối hợp với UBND xã DP, huyện BT tiến hành kiểm tra khu rừng bị phát phá trái pháp luật tại khu vực Khuổi Vải thuộc thôn BM, xã DP, huyện BT. Tổ công tác đã tiến

hành lập biên bản xác Đ vị trí, đo đặc diện tích, số lượng lâm sản, xác Đ khu rừng bị phát phá thuộc lô 15, 17, 21 khoảnh 4, tiểu khu 387; lâm sản bị thiệt hại gồm các cây gỗ và cây vầu. Chức năng rừng sản xuất. Chủ quản lý đồng thời là người thực hiện hành vi phát phá là Triệu Văn V.

Quá trình điều tra đã làm rõ hành vi của bị cáo thực hiện: Ngày 29/10/2014, bị cáo Triệu Văn V mua của ông Lý Văn C, sinh năm 1965, trú tại thôn BM 1, xã DP, huyện BT khu đất rừng sản xuất thuộc thửa đất số 8, tờ bản đồ số 2 tại thôn BM 1, xã DP, diện tích là 100287m² (theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số AK 172144 do UBND huyện BT cấp cho hộ ông Lý Văn C và bà Bàn Thị Đ vào ngày 30/10/2008). Việc chuyển nhượng đất rừng chỉ làm giấy viết tay với nhau. Sau khi nhận chuyển nhượng thửa đất rừng trên, bị cáo là người trực tiếp quản lý, sử dụng rừng nhưng chưa tiến hành các thủ tục cấp đổi Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất theo quy Đ của pháp luật. Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất hiện nay vẫn đứng tên ông Lý Văn C và bà Bàn Thị Đ. Do có nhu cầu trồng cây trên diện tích đất đã mua, từ ngày 06/02/2022, bị cáo sử dụng 01 con dao bằng kim loại để chặt, phát phá các cây nhỏ và cây vầu trên diện tích đất rừng mà bị cáo đã nhận chuyển nhượng với ông C, sau đó bị cáo tiếp tục sử dụng 01 máy cưa xăng để cắt các cây gỗ loại to. Bị cáo phát phá liên tục, mục đích phát phá là để trồng cây Quế và lúa nương. Đến ngày 20/02/2022 thì phát phá xong diện tích rừng theo mong muốn của bị cáo.

Tại biên bản khám nghiệm hiện trường ngày 05/5/2022 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện BT xác Đ: Hiện trường vụ phát phá rừng do bị cáo Triệu Văn V thực hiện tại lô 15, 17, 21 và 40 khoảnh 4, tiểu khu 387 thuộc thôn BM, xã DP, huyện BT, tỉnh BK. Chức năng là rừng sản xuất theo bản đồ quy hoạch ba loại rừng ban hành kèm theo Quyết Đ số 1794 ngày 26/10/2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh BK. Tổng diện tích rừng bị phát phá là 9.350m², lâm sản bị thiệt hại gồm 81 cây gỗ rừng tự nhiên từ nhóm V đến nhóm VIII có tổng khối lượng 55,940m³ và 9.219 cây vầu có đường kính từ 04cm đến 10cm. Trạng thái thực tế là rừng tự nhiên.

Kết luận Đ giá tài sản số 14/KL-HĐĐGTS ngày 18/5/2022 của Hội đồng Đ giá tài sản huyện BT, kết luận: 81 cây gỗ tự nhiên, gỗ nhóm V đến nhóm VIII có khối lượng là 55,940m³, trị giá 66.015.230 đồng; 9.219 cây vầu có đường kính từ 04cm đến 10cm, trị giá 55.314.000 đồng.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo Triệu Văn V khai nhận: Do có nhu cầu trồng cây lâm nghiệp để phát triển kinh tế nên trong thời gian từ ngày 06/02/2022 đến ngày 20/02/2022, bị cáo đã có hành vi phát phá rừng của bị cáo nhận chuyển nhượng từ ông C tại thôn BM, xã DP, huyện BT, việc phát phá không được cơ quan có thẩm quyền cấp phép. Công cụ mà bị cáo sử dụng để phát phá rừng là 01 máy cưa xăng và 01 con dao (là tài sản chung của bị cáo và vợ là Đào Thị Thảo), việc phát phá rừng do bị cáo tự thực hiện, không có ai giúp sức, chứng kiến, vợ của bị cáo cũng không biết việc bị cáo phát phá rừng. Bị cáo khai nhận diện tích rừng mà bị cáo nhận chuyển nhượng của ông C, sau đó phát phá trái phép gồm các cây vầu, cây gỗ mọc tự nhiên, không có sản phẩm của

rừng trồng. Ngày 18/4/2022, bị cáo được cơ quan chức năng giao trông coi, bảo quản số cây gỗ, vầu do bị cáo chặt hạ trái phép, đến giữa tháng 6/2022 bị cáo đã đốt cháy toàn bộ cây vầu đã chặt hạ trước đó để trồng cây Quế.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số: 12/2023/HS-ST ngày 17/4/2023 của Tòa án nhân dân huyện BT, tỉnh BK đã căn cứ điểm b khoản 1 khoản 4 Điều 243, điểm b, s khoản 1 khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Triệu Văn V 12 (Mười hai) tháng tù về tội "Hủy hoại rừng". Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo đi chấp hành án. Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn tuyên về trách nhiệm dân sự theo đó bị cáo phải bồi thường cho Ủy ban nhân dân huyện BT, tỉnh BK số tiền là 55.314.000,đ.(Năm mươi lăm triệu ba trăm mười bốn nghìn đồng), phạt bổ sung 20.000.000,đ (Hai mươi triệu đồng) đối với bị cáo để sung quỹ Nhà nước, tuyên xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo quy Đ.

Sau khi xét xử sơ thẩm, bị cáo kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và xin được cải tạo tại địa phương. Tại phiên tòa, bị cáo thay đổi nội dung kháng cáo và chỉ xin được hưởng án treo.

Đại diện Viện kiểm sát trình bày quan điểm giải quyết vụ án: Tại giai đoạn xét xử phúc thẩm bị cáo nộp khoản tiền là 10.000.000đ tiền phạt bổ sung - đây là tình tiết giảm nhẹ theo quy Đ tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Do bị cáo được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ mới, có nhân thân tốt, có nơi cư trú rõ ràng, ỏn Đ nên bị cáo đủ điều kiện được hưởng án treo theo quy Đ của pháp luật. Do đó, Đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận kháng cáo của bị cáo V, chuyển 12 tháng tù giam thành 12 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 24 tháng. Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân phường Nguyễn Thị MK, thành phố BK giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Bị cáo Triệu Văn V tại phiên tòa phúc thẩm, thừa nhận hành vi phạm tội của mình. Bị cáo khẳng Đ Tòa án cấp sơ thẩm xét xử về tội danh và hình phạt là đúng, không oan sai. Bị cáo đã ăn năn hối cải về hành vi phạm tội và bản thân, rất mong Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng án treo.

NHẬN Đ CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận Đ như sau:

[1] Về tố tụng: Kháng cáo của bị cáo đảm bảo về chủ thể, thẩm quyền và thời hạn theo quy Đ của Bộ luật Tố tụng hình sự, nên được Hội đồng xét xử xem xét theo quy Đ.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số 12/2023/HS-ST, ngày 17/4/2023 của Tòa án nhân dân huyện BT, tỉnh BK đã kiến nghị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện BT, Viện kiểm sát nhân dân huyện BT khởi tố vụ án và thực hiện các hoạt động tố tụng theo quy Đ của pháp luật để điều tra, kết luận, làm rõ hành vi của bị cáo Triệu Văn V đốt cháy 9.219 cây vầu có đường kính từ 04cm đến 10cm, trị giá 55.314.000,đ vào khoảng tháng 6 năm 2022 có đủ yếu tố cấu thành một tội

phạm khác độc lập được BLHS quy Đ không; để có căn cứ xử lý bị cáo theo đúng quy Đ của pháp luật.

Kết Th xác minh giải quyết Kiến nghị khởi tố, Công an huyện BT, tỉnh BK ban hành Quyết Đ số 12/QĐ, ngày 13 tháng 7 năm 2023 không khởi tố vụ án hình sự vì - xác Đ không có sự việc phạm tội.

[2] Tại phiên tòa, qua phân xét hỏi công khai bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội như bản án sơ thẩm đã tuyên; Lời khai nhận phù hợp với các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án. Do đó, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở khẳng Đ:

Do có nhu cầu trồng cây lâm nghiệp để phát triển kinh tế nên trong thời gian từ ngày 06/02/2022 đến ngày 20/02/2022, bị cáo Triệu Văn V đã có hành vi dùng 01 con dao bằng kim loại để chặt, phát phá diện tích 9.350m² rừng mà bị cáo đã nhận chuyển nhượng của ông Lý Văn C, bà Bàn Thị Đ từ năm 2014, sau khi nhận chuyển nhượng bị cáo chưa làm thủ tục sang tên Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất. Diện tích rừng mà bị cáo phát phá thuộc lô 15, 17, 21 và 40 khoảnh 4, tiểu khu 387 tại thôn BM, xã DP, huyện BT, tỉnh BK. (Theo bản đồ quy hoạch ba loại rừng ban hành kèm theo Quyết Đ số 1794 ngày 26/10/2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh BK là rừng sản xuất). Theo Bản đồ địa chính thuộc thửa đất số 8, tờ bản đồ số 2 tại thôn BM 1, xã DP, diện tích là 100287m², (Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số AK 172144 do UBND huyện BT cấp cho hộ ông Lý Văn C và bà Bàn Thị Đ vào ngày 30/10/2008), trạng thái rừng thực tế là rừng tự nhiên. Việc phát rừng của bị cáo chưa được cơ quan có thẩm quyền cho phép. Lâm sản bị thiệt hại gồm 81 cây gỗ rừng tự nhiên từ nhóm V đến nhóm VIII có tổng khối lượng 55,940m³ trị giá 66.015.230 đồng và 9.219 cây vầu có đường kính từ 04cm đến 10cm, trị giá 55.314.000 đồng. Bị cáo Triệu Văn V có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, bị cáo thực hiện hành vi phát phá rừng trái phép nhằm mục đích để phát triển kinh tế. Bị cáo đã phạm vào tội "Hủy hoại rừng" theo quy Đ tại điểm b khoản 1 Điều 243 của Bộ luật Hình sự.

[3] Xét kháng cáo xin hưởng án treo của bị cáo thấy rằng:

Hành vi của bị cáo đã trực tiếp xâm phạm các quy Đ của Nhà nước về quản lý, bảo vệ rừng, xâm phạm đến sự bền vững và ổn Đ môi trường, gây ảnh hưởng đến môi trường sinh thái tại địa phương. Nhưng vì mục đích phát triển kinh tế nên đã phát phá rừng trái phép để trồng cây có giá trị cao hơn. Tòa án nhân dân huyện BT, tỉnh BK xử phạt bị cáo mức án 12 tháng tù là phù hợp với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo.

Tại giai đoạn xét xử phúc thẩm bị cáo nộp một phần khoản tiền phạt bổ sung là 10.000.000đ theo bản án hình sự sơ thẩm đã tuyên là 20.000.000đ thể hiện ý thức chấp hành pháp luật tốt - đây là tình tiết giảm nhẹ theo quy Đ tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Hội đồng xét xử xét thấy, tại cấp phúc thẩm bị cáo được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ mới, bị cáo có nhân thân tốt. Hành vi phát phá rừng của bị cáo mục đích để phát triển kinh tế không nhằm thu lợi bất chính. Bị cáo có nơi cư trú rõ ràng, ổn Đ, đủ điều kiện cho bị cáo được hưởng án treo theo quy Đ tại

Điều 65 của Bộ luật Hình sự. Do vậy, HĐXX thấy có đủ cơ sở chấp nhận kháng cáo chuyển hình phạt tù giam sang hình phạt tù nhưng cho hưởng án treo đối với bị cáo. Như vậy, quan điểm giải quyết vụ án của Đại diện Viện kiểm sát về việc đề nghị chuyển hình phạt tù giam sang án treo cho bị cáo là có căn cứ.

Đối với số tiền 10.000.000đ bị cáo nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện BT cần tiếp tục tạm giữ để thi hành án cho bị cáo.

[4] Về án phí: Kháng cáo được chấp nhận nên bị cáo không phải chịu án phí theo quy Đ.

[5] Các quyết Đ khác của Bản án hình sự sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT Đ

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355; điểm e khoản 1 Điều 357 của Bộ luật Tố tụng Hình sự; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức, miễn giảm, thu nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Triệu Văn V, sửa Bản án hình sự sơ thẩm số: 12/2023/HSST, ngày 17/4/2023 của Tòa án nhân dân huyện BT, tỉnh BK về hình phạt đối với bị cáo.

2. Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 243; điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Triệu Văn V 12 (Mười hai) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 24 (Hai mươi tư) tháng về tội "Hủy hoại rừng". Thời hạn tính từ ngày tuyên án phúc thẩm. Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân phường Nguyễn Thị MK, thành phố BK, tỉnh BK giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy Đ của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết Đ buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của Bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc người đó phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp với hình phạt của bản án mới theo quy Đ tại Điều 56 của Bộ luật Hình sự. Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy Đ tại Điều 92 Luật Thi hành án hình sự.

3. Tạm giữ số tiền 10.000.000đ (Mười triệu đồng) theo biên lai thu tiền số 0000538 ngày 19/7/2023 bị cáo nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện BT, tỉnh BK để thi hành án cho bị cáo Triệu Văn V.

4. Bị cáo Triệu Văn V không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

5. Các quyết Đ khác của Bản án hình sự sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án hình sự phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh BK;
- Phòng Hồ sơ Công an tỉnh;
- Sở Tư pháp;
- Công an huyện BT;
- VKSND huyện BT;
- TAND huyện BT;
- Chi cục THADS huyện BT;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ, văn phòng.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đặng Đình Hưng